TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 46/2018/HS-ST Ngày: 10/9/2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Oanh – Ông Nguyễn Tự Trọng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trưởng - Kiểm sát viên

Ngày 10/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/HSST, ngày 07/8/2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 28/8/2018 đối với bị cáo:

Giàng A S (Tên gọi khác: Giàng Sính P) - Sinh năm 1982;

Nơi sinh: Mù Cang Chải, Yên Bái

Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã PT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt;Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A N (đã chết) và bà: Sùng Thị S - Sinh năm: 1937; Bị cáo có vợ: Hờ Thị L – Sinh năm: 1981 và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/5/2005, Giàng A S bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, Điện Biên áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*. Đến ngày 31/12/2007, bị cáo chấp hành xong hiện đã được xóa án tích.

Ngày 20/5/2015, Giàng A S bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, Hòa Bình áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Đến ngày 27/01/2016, bị cáo chấp hành xong hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018, tạm giam từ ngày 16/3/2018 hiện đang bị tạm giam tại N tạm giữ Công an huyện Than Uyên (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đình T – Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người làm chứng*:

1/ Lò Văn N - Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Bản N, xã PT, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt)

2/ Vàng Văn N - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Bản N, xã PT, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt)

3/ Nguyễn Văn Q - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu 5, Thị trấn T, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt)

- *Người chứng kiến*: Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Đội 9, xã PT, huyện Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2018, tại Đội 9 xã PT huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên lập biên bản quả tang Vàng Văn N, sinh năm: 1978 trú tại: Bản Nà Dắt, PT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 0,05 gam. Tại Cơ quan điều tra Vàng Văn N khai về nguồn gốc gói Heroine là do mua của Giàng A S - Sinh năm: 1982, trú tại: Bản C, xã PT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích để sử dụng. Căn cứ lời khai của Vàng Văn N phù hợp với các tài liệu đã thu thập được nên Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình thi hành Lệnh giữ người, thu giữ của Giàng A S 01 điện thoại di động hiệu Xphone và số tiền 50.000đồng.

Quá trình điều tra Giàng A S khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 13/3/2018, S đang ở bản C, xã PT, huyện Than Uyên thì có Nguyễn Văn Q – Sinh năm: 1990; Trú tại: Khu 8 Thị trấn Than Uyên gọi điện hỏi S có N không? S bảo có và hẹn gặp Q ở trạm biến áp thuộc bản C, xã PT. Trên đường đi thì có Lò Văn N1 – Sinh năm: 1987; trú tại Bản Nà Dắt, xã PT gọi điện thoại hẹn gặp S. Khi S ra đến trạm biến áp thì gặp Q, Q đưa cho S số tiền 50.000đồng để mua Heroine nhưng S không mua được, S quay lại tìm Q thì gặp Vàng Văn N và Lò Văn N1, N1 và N bảo S mua hộ Heroine rồi sẽ trả công bằng tiền. Sau đó, N1 đưa cho S 100.000đồng. N cũng đưa cho S 150.000đồng, bảo S mua 200.000đồng, còn 50.000đồng để trả công cho S, S cầm tiền đi vào trong bản C gặp một người phụ nữ tên " Sung" không rõ lai lịch, S hỏi mua Heroine nhưng Sung nói chỉ có 01 gói giá 300.000đồng. S quay lại gặp N, N1 bảo góp thêm tiền thì mới mua được, N1 lấy số tiền 50.000đồng đưa cho N, N bỏ ra 50.000đồng được tổng 100.000đồng rồi đưa cho S. S cầm tiền quay lại gặp người phụ nữ và hỏi mua 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 300.000đồng. Mua được Heroine, trên đường về S cấu một ít Heroine ra gói lại thành một gói nhỏ

với mục đích bán cho Q. Khi đến nới N, Q, N1 đứng đợi, S đưa cho N, N1 01 gói Heroine, đưa cho Q 01 gói Heroine rồi cùng Q sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong Heroine, S về N anh trai là Giàng A M lấy xe máy của anh M đi mua xăng hết 50.000đồng, còn 50.000đồng, S cất giấu trong người. Đối với Vàng Văn N, Lò Văn N1 sau khi mua được Heroine đã cấu một ít cùng nhau sử dụng. Số Heroine còn lại, N gói bằng mảnh nilon màu trắng cất giữ với mục đích mang về tiếp tục sử dụng. Khi Vàng Văn N đi đến Đội 9 xã PT thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản quả tang hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,05 gam Heroine. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A S thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone và số tiền 50.000đồng.

Quá trình điều tra, Giàng A S còn tự thú về những lần bán trái phép chất ma túy khác, cụ thể:

Lần 1: Sáng ngày 09/3/2018, Giàng A S đang ở bản C, PT thì Vàng Văn N đến hỏi mua Heroine. Vàng Văn N đưa cho S số tiền 100.000đồng. S cầm tiền đi vào bản C thì gặp và hỏi mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 100.000đồng. Mua được Heroine, Giàng A S quay lại nơi N chờ đưa gói Heroine cho N, S được N cấu một ít Heroine để trả công, số Heroine này S đã sử dụng hết.

Lần 2: Chiều ngày 09/3/2018, Giàng A S đang ở bản C, PT thì gặp Lò Văn N1 đến hơi mua Heroine, S nhận từ N1 số tiền 100.000 đồng rồi đi sâu vào bản C hỏi mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 100.000đồng. Mua được Heroine, S mang về đưa cho N1 sau đó S bảo N1 cho S sử dụng Heroine cùng để tính công S đi mua Heroine, N1 đồng ý cùng S sử dụng hết gói Heroine.

Lần 3: Đến chiều ngày 12/3/2018, Giàng A S đang ở bản C, PT thì Lò Văn N1 đi cùng một người đàn ông tên Trường không rõ lai lịch đến hỏi mua Heroine. N1 đưa cho S số tiền 120.000đồng, Trường đưa cho S số tiền 100.000đồng. S nhận tổng số tiền 220.000đồng, trong đó có 20.000đồng là tiền công, 200.000đồng để mua Heroine. Sau đó, S đi vào bản C tìm mua được 01 gói Heroine với giá 200.000đồng của một người phụ nữ không rõ lai lịch. Mua được Heroine, S mang về đưa cho N1 và Trường nhưng không nhận công bằng số tiền 20.000đồng nên S trả lại cho N1, đồng thời S bảo N1 trả công bằng Heroine để S sử dụng, N1 đồng ý và cấu một ít Heroine đưa cho S. Số Heroine mua được N1, Trường, S đã sử dụng hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lò Văn N1, Nguyễn Văn Q lên ghi lời khai. Lời khai của N1, Q phù hợp với lời khai của Giàng A S. Đối với Trường, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Ngày 13/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Vàng

Văn N. Tại bản kết luận giám định số: 140 ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vàng Văn N gửi giám định là Heroine có khối lượng 0,05gam".*

Đối với số tiền thu giữ của Giàng A S, tại bản Kết luận giám định số 144 ngày 25/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 50.000đồng gửi đến giám định là tiền do Ngân hàng N nước Việt Nam phát hành (là tiền thật).

Vật chứng còn lại của vụ án: Số tiền 50.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone thu giữ của Giàng A S hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội:"Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Q định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội:"*Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (13/3/2018).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Trần Đình T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử điểm r, s khoản 1 khoản 2 điều 51 và áp dụng điều 54 – Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức khởi điểm của khung hình phạt bởi lẽ người bào chữa cho rằng: Bị cáo là dân tộc thiểu số, khả năng nhận thức còn nhiều hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về các lần phạm tội của mình.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, kết luận giám định, các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 09, 12, 13 tháng 3/2018 tại bản C, xã PT, huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Giàng A S đã 04 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép Heroine cho Vàng Văn N, Lò Văn N1, Nguyễn Văn Q để hưởng lợi bằng Heroine sử dụng cho bản thân và thu lời bất chính số tiền 100.000đồng. Cụ thể:

Lần 1: Sáng ngày 09/3/2018, S nhận từ Vàng Văn N số tiền 100.000đồng mua trái phép 01 gói Heroine và được N trả công bằng Heroine.

Lần 2: Ngày 09/3/2018, S nhận từ Lò Văn N1 số tiền 100.000đồng, mua trái phép được 01 gói Heroine cho N1 và cũng được N1 trả công bằng Heroine để sử dụng.

Lần 3: Ngày 12/3/2018, S nhận từ Lò Văn N1 và một người đàn ông tên Trường số tiền 220.000đồng. S cũng mua được 01 gói Heroine cho N1 và Trường giá 200.000đồng, số tiền 20.000đồng S đã trả lại cho N1, sau đó được trả công bằng Heroine sử dụng.

Lần 4: Ngày 13/3/2018, S nhận từ Vàng Văn N, Lò Văn N1, Nguyễn Văn Q tổng số tiền 400.000đồng. Mua được 01 gói Heroine giá 300.000đồng, S cấu một ít gói thành 01 gói nhỏ mục đích bán cho Q. S mang Heroine đưa cho N, N1 và Q. Q sử dụng hết, N1 được N chia cho một ít sử dụng hết, còn N mang về sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang khi đang có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Giàng A S như trên đã cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung được quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên

quan điểm truy tố đối với bị cáo Giàng A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của N nước về chất ma tuý đi ngược lại cuộc đấu tranh Q liệt của N nước và nhân dân ta, nhằm đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Ma túy đã gây ra những tác hại khôn lường cho sức khỏe, trí tuệ, nhân cách và nòi giống con người, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác.

Xét quan điểm bào chữa của Luật sư: Hội đồng xét xử thấy quan điểm của Luật sư đề nghị áp dụng điều 54 – Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo mức án thấp hơn mức khởi điểm của khung hình phạt là không có căn cứ bởi lẽ: Bị cáo Giàng A S là người đã 02 lần bị xử phạt với các mức án tù có thời hạn để bị cáo có thời gian cải tạo mình. Nhưng sau khi đi cải tạo về bị cáo tiếp tục lao vào con đường nghiện chất ma túy, bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trong đó có một lần *"phạm tội đối với 02 người trở lên"*.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự thú về những lần phạm tội trước đó, bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 16/5/2005, Giàng A S bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*. Đến ngày 20/5/2015, Giàng A S tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Sau khi chấp hành xong các bản án, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, sửa chữa bản thân, mà tiếp tục lao vào con đường nghiện chất ma túy rồi phạm tội. Với mục đích hưởng lợi ích từ việc bán ma túy, đồng thời có ma túy sử dụng cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo cải tạo, lao động sớm trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng mang tính đấu tranh, phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh tội phạm và tệ nạn ma túy hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập gì đáng kể. Hội đồng xét xử Q định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án là: Đối với số tiền 50.000đồng là khoản thu lợi từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách N nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone thu giữ của Giàng A S, xét thấy đây là chiếc điện thoại bị cáo S dùng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách N nước.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Giàng A S khai mua của người phụ nữ tên "Sung" không rõ địa chỉ, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Vàng Văn N, Lò Văn N1 đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ trái phép 0,05 gam Heroine. Quá trình điều tra xét khối lượng Heroine chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Q nên Công an huyện Than Uyên đã ra Q định xử phạt vi hành chính đối với N, N1, Q là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Giàng A S là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Q định 582/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/4/2017 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Giàng A S** *(Tên gọi khác: Giàng Sính P)* phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* .

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách N nước gồm số tiền 50.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone thu giữ của Giàng A S.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2018)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- N tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng